| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN N DÂN**<br>**HUYỆN HÓC MÔN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 163/2023/HS-ST
Ngày 19 - 6 - 2023

**N DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN N DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Huy.

*Các Hội thẩm N dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

2. Ông Phạm Văn Chính.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Hoàng Dũng - Thư ký Tòa án N dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Hà Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, Tòa án N dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1995 tại Tp.Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: không có chỗ ở ổn định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng Q và bà T Thị Tuyết H; có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: bị Tòa án N dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 04 năm tù, về tội "Cướp giật tài sản", theo bản án số 07/2019/HS-ST ngày 16/01/2019, chấp hành án xong ngày 01/9/2021; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 18/10/2022. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. T Hoàng N, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1997 tại Tp.Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: 38/2A ấp A, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng Q và bà T Thị Tuyết H; có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Lê P (sinh năm 1998) nhưng không đăng ký kết hôn và có 01 con chung sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không; N thân: bị Tòa án N dân Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản" theo

bản án số 240/2014/HS-ST ngày 10/11/2014, chấp hành án xong ngày 19/02/2016, bị Tòa án N dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù, theo bản án số 39/2017/HS-ST ngày 25/9/2017, về tội "Gây rối trật tự công cộng", chấp hành án xong ngày 09/5/2018, bị Tòa án N dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng, theo quyết định số 121/2016/QĐ-TA ngày 18/5/2016; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 10/11/2022. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn S, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1997 tại Tp.Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 147/4C ấp T1, xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh; chỗ ở: 147/4C ấp T1, xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Trần Thị K; có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: bị Tòa án N dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản", theo bản án số 74/2019/HS-ST ngày 22/5/2019, bị Tòa án N dân quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 45/2019/HS-ST ngày 28/6/2019, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 04 năm 06 tháng tù, chấp hành án xong ngày 21/8/2022; tiền sự: không; N thân: bị Tòa án N dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 263/2013/HS-ST ngày 31/12/2013, chấp hành án xong ngày 24/8/2014, và bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng, theo quyết định số 246/2016/QĐ-TA ngày 15/8/2016; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 10/11/2022. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

4. Huỳnh Nguyễn Hữu K, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1997 tại Tp.Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 45/4 tổ A, khu phố B, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh; chỗ ở : 45/4 tổ 73, khu phố 8, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Thị Mỹ L; có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; N thân: bị Tòa án N dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù, theo bản án số 04/2014/HS-ST ngày 09/01/2014, về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành án xong ngày 12/5/2015, và 05 năm tù, theo bản án số 263/2017/HS-ST ngày 23/3/2017, chấp hành án xong ngày 26/8/2020; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 10/11/2022. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Tuấn K, sinh năm 2000; địa chỉ: 101/67/10 ấp A, xã Đ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (xin vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/10/2022, T Hoàng N điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 50Y-839.53 lưu thông trên đường Lý Thường K hướng ra Quốc lộ 22, thì va chạm với 01 xe máy do một người đàn ông điều khiển và xảy ra mâu thuẫn, xô xát. N điều khiển xe đuổi theo và điện thoại cho Nguyễn Hoàng T tìm đánh người này, đồng thời nhặt 01 mảnh vỡ xi măng kích thước khoảng 7x12cm để trên yên xe làm hung khí. Khi đến quán ăn lề đường trước số nhà 50/5A Quốc lộ 22 ấp 1, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, N cầm mảnh vỡ xi măng đã chuẩn bị sẵn đánh 2 cái vào vùng đầu mặt của anh Lê Tuấn K do nhận lầm là người đã va chạm xe trước đó, anh K phản ứng lại thì T vừa tới, dùng tay phải rút vật giống hình khẩu súng màu đen từ lưng quần ra dọa bắn, K sợ hãi lùi lại; lúc này, Huỳnh Nguyễn Hữu K điều khiển xe gắn máy chở Nguyễn S tới, S thấy bạn là N đang đánh nhau thì cầm 02 ghế nhựa, K cũng cầm 02 đũa gỗ của quán ăn đuổi đánh K, K bỏ chạy; S đuổi theo K khoảng 10m, K đuổi theo K khoảng hơn 20m thì dừng lại do không đuổi kịp; sau đó N, T, S, K bỏ đi. Sự việc xảy ra gây hỗn loạn tại quán ăn, người đi đường dừng xe theo dõi gây mất an ninh trật tự, ngày 04/10/2022 các trang báo điện tử như Vietnamnet.vn, Tienphong.vn, Thanhnien.vn có bài viết kèm hình ảnh anh K bị người khác dùng vật giống súng đe dọa, gây hoang mang dư luận, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Ngày 18/10/2022, T đến công an đầu thú, đến ngày 10/11/2022, N, S, K bị bắt. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, T, N, S, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 859/TgT.22 ngày 24/10/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, đối với Lê Tuấn K, kết luận: *" 1. Dấu hiệu chính qua giám định: - Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện: + không còn sưng bầm vùng thái dương phải, tình trạng ổn định. Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định về sưng bầm. + còn một diện tăng sắc tố vùng trán phải kích thước 2,5x2,5cm, ổn định. Có tỷ lệ 01% (một phần trăm). 2. Theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm). 3. Kết luận khác: - hai chấn thương trên do vật tày tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng. - Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định về cố tật, thẩm mỹ đối với thương tích trên".*

Kết luận giám định số 6481/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đoạn video có tên tập tin "03102022.mp4" (ký hiệu A): *"1. Không có dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định ký hiệu A. 2. Không xác định được đặc điểm, kích thước, chủng loại của vật có hình dạng giống súng trên tay phải của đối tượng mặc áo khoác dài tay xuất hiện từ giây thứ 3 đến giây thứ 5 trong tập tin video cần giám định ký hiệu A. 3. Không xác định được đặc điểm,*

*kích thước của vật rơi xuống nền xi măng tại thời điểm đầu trong tập tin video cần giám định ký hiệu A.”*.

Kết luận giám định số 6482/KL-KTHS ngày 22/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh, về 04 mảnh vỡ kim loại bị biến dạng (ký hiệu từ A1 đến A4), 01 mảnh nhựa hình dạng giống cò súng (ký hiệu A5): *“1. Đối tượng gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A5 không phải vũ khí quân dụng. 2. Không đủ cơ sở kết luận đối tượng gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A5 có trùng khớp đặc điểm với vật giống súng trên tay phải của đối tượng mặc áo khoác dài tay màu xanh trong tập tin video gửi giám định ký hiệu M1 hay không”*.

Vật chứng thu giữ: 01 USB hiệu Kingston có chứa 01 tập tin có tên 03102022.mp4 (do vợ Lê Tuấn K là Nguyễn Thị Mộng D giao nộp); 04 mảnh vỡ kim loại bị biến dạng, 01 mảnh nhựa hình dạng giống cò súng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, sử dụng sim số 0964341822 (do T giao nộp); 01 điện thoại di động hiệu ACE, sử dụng sim số 0901654337 (do S giao nộp); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, sử dụng sim số 0986265070, 01 nón bảo hiểm màu trắng đỏ, 01 quần Jean dài màu xanh nhạt (do N giao nộp).

Về trách nhiệm dân sự: anh Lê Tuấn K có đơn yêu cầu không xử lý hình sự, không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 108/CT-VKSHM ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát N dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh đã truy tố các bị can Nguyễn Hoàng T, T Hoàng N, Nguyễn S, Nguyễn Huỳnh Hữu K về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Hóc Môn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Đề nghị tuyên các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T Hoàng N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn S từ 02 năm  đến 03 năm tù; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Nguyễn Hữu K từ 02 năm đến 03 năm tù. Về hành vi gây thương tích cho anh K 01%: Anh K có đơn không yêu cầu xử lý hình sự nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy: 04 mảnh vỡ kim loại bị biến dạng, 01 mảnh nhựa hình dạng giống cò súng, 01 nón bảo hiểm màu trắng đỏ, 01 quần Jean dài màu xanh nhạt; tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7,  01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen; trả lại cho bị cáo Nguyễn S 01 điện thoại di động hiệu ACE, sử dụng sim số 0901654337. Về trách nhiệm dân sự: do không có yêu cầu nên không xem xét.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, T Hoàng N, Nguyễn S, Huỳnh Nguyễn Hữu K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án nhẹ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát N dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo T, N, S, K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Cụ thể: Khoảng hơn 21 giờ 00 phút ngày 03/10/2022, tại quán ăn lề đường trước số nhà 50/5A Quốc lộ 22 ấp A, xã X, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo N đã dùng 01 mảnh vỡ xi măng kích thước khoảng 7x12cm, bị cáo T sử dụng vật giống hình khẩu súng màu đen, bị cáo S sử dụng 02 ghế nhựa, bị cáo K sử dụng 02 đũa gỗ để đánh, dọa bắn, đuổi đánh anh Lê Tuấn K tại quán ăn lề đường, dọc theo đường quốc lộ, do nhận lầm anh K là người va chạm xe máy với bị cáo N trước đó, gây ra sự hỗn loạn tại quán ăn, nhiều người đi đường dừng xe theo dõi gây mất an toàn giao thông, các trang báo điện tử như Vietnamnet.vn, Tienphong.vn, Thanhnien.vn có bài viết kèm hình ảnh vụ việc đã gây hoang mang, bất bình trong dư luận, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của anh Lê Tuấn K, lời khai của người làm chứng, hình ảnh video vụ việc được quay lại, kết luận giám định, các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo đã dùng hung khí là mảnh vỡ xi măng, vật giống hình khẩu súng, ghế nhựa, đũa gỗ để đánh, dọa bắn, đuổi đánh anh Lê Tuấn K tại quán ăn, dọc lề đường quốc lộ làm náo loạn, gây rối trật tự công cộng, không những gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định các bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của người khác. Chỉ vì nhận nhầm người đã va quẹt xe máy với mình mà các bị cáo đã dùng hung khí đánh, dọa bắn, đuổi đánh anh

K tại nơi công cộng, thể hiện sự hung hăng, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, phải xử phạt nghiêm, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo T đã tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T chấp hành xong hình phạt 04 năm tù vào ngày 01/9/2021, bị cáo S chấp hành xong hình phạt 04 năm 06 tháng tù vào ngày 21/8/2022, đến ngày 03/10/2022 lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo T và bị cáo S phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo N, K không có tình tiết tăng nặng nhưng có N thân rất xấu. Bị cáo S có N thân xấu.

[5] Vụ án tuy có 04 bị cáo nhưng không có sự bàn bạc, phân công vai trò khi thực hiện hành vi phạm tội nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo N là người khởi xướng việc phạm tội, gọi điện thoại cho bị cáo T đến hỗ trợ, và trực tiếp cầm mảnh vỡ xi măng đánh 02 cái vào vùng đầu mặt anh K nên phải chịu trách nhiệm chính; bị cáo T dùng vật giống hình khẩu súng dọa bắn, bị cáo S cầm 02 ghế nhựa, bị cáo K cầm 02 đũa gỗ đuổi đánh anh K nên có vai trò như nhau, nhưng bị cáo T và S có tình tiết tăng nặng tái phạm nên phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo K.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Hóc Môn tại phiên tòa về mặt tội danh, đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt đối với từng bị cáo là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Đối với hành vi gây thương tích 01% cho anh Lê Tuấn K: Anh K có đơn yêu cầu không xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan để xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi sử dụng vật giống hình khẩu súng màu đen để dọa bắn anh K: bị cáo T khai đây chỉ là 01 cái bật lửa có hình khẩu súng, Cơ quan điều tra không thu hồi được vật chứng, kết luận giám định không đủ cơ sở xác định đây là vũ khí quân dụng hay vũ khí thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, ngoài hình ảnh video quay với thời lượng 5 giây thì không có tài liệu chứng cứ khác. Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan để xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 USB hiệu Kingston có chứa 01 tập tin có tên 03102022.mp4 là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên phải tiếp lục lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

04 mảnh vỡ kim loại bị biến dạng, 01 mảnh nhựa hình dạng giống cò súng do bị cáo T giao nộp nhưng không liên quan đến vụ án, 01 nón bảo hiểm

màu trắng đỏ, 01 quần Jean dài màu xanh nhạt là tư vật của bị cáo N giao nộp nhưng không nhận lại, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen do bị cáo T, bị cáo N sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu ACE, sử dụng sim số 0901654337 là tư vật của bị cáo S, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo S.

Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 50Y-839.53 do chị Nguyễn Lê P đứng tên sở hữu, chị P giao xe cho bị cáo N sử dụng nhưng không biết N dùng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả xe lại cho chị P nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, T Hoàng N, Nguyễn S, Huỳnh Nguyễn Hữu K phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 18/10/2022.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10/11/2022.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10/11/2022.

4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nguyễn Hữu K 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10/11/2022.

5. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 04 mảnh vỡ kim loại biến dạng, 01 mảnh nhựa hình dạng giống cò súng, 01 nón bảo hiểm màu trắng đỏ, 01 cái quần Jean dài màu xanh nhạt.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn S: 01 điện thoại di động hiệu ACE màu đen.

Vật chứng của vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn và Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Trương Hoàng N, Nguyễn S, Huỳnh Nguyễn Hoàng K mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Văn Huy**

***Nơi nhận:***
- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, hồ sơ.